

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải tHnh ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2020/TLST - DS ngày 25 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải tHnh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân Hng thương mại cổ phần KL.**

Địa chỉ: Số 40 - 42 - 44, đường Phạm Hồng T, phường Vĩnh ThA V, tHnh phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Tuấn A**, chức vụ: Tổng Gm đốc Ngân Hng thương mại cổ phần KL.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Quốc S**, chức vụ: Phó phòng khách Hng Ngân Hng thương mại cổ phần KL - Chi nhánh Bạc Liêu.

* Đồng bị đơn:

- Ông **DA H**, sinh năm 1970.

- Bà **Thạch Mai P**, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Ấp NL, xã VB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện theo ủy quyền của bà P: Ông **DA H**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp NL, xã VB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **S Thị L**, sinh năm 1941.

- Chị **DA Thạch Phương H**, sinh năm 1999.

Cùng địa chỉ: Ấp NL, xã VB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện theo ủy quyền của bà L, chị H: Ông **DA H**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp NL, xã VB, huyện HB, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông DA H và bà Thạch Mai P có nghĩa vụ thA toán cho Ngân Hng thương mại cổ phần KL số tiền tính đến 11/5/2020 là 221.580.481 đồng (Nợ gốc 160.000.000 đồng; lãi trong hạn 20.160.000 đồng, lãi quá hạn: 38.359.233 đồng, tiền phạt chậm trả lãi 3.061.248 đồng).

Kể từ ngày 12/5/2020, ông DA H và bà Thạch Mai P phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thA toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thA toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân Hng cho vay thì lãi suất mà ông H và bà P phải tiếp tục thA toán cho Ngân Hng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân Hng cho vay.

Trường hợp ông H và bà P không thA toán được nợ thì Ngân Hng thương mại cổ phần KL được quyền yêu cầu cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, bao gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận M521894 ngày 10/3/1999 do hộ ông DA H đứng tên quyền sử dụng, đất có số thửa 307-1, 307-2, 313, tờ bản đồ số 04, diện tích 5.988 m² tọa lạc tại xã VB, huyện Vĩnh Lợi (Nay là huyện HB), tỉnh Bạc Liêu.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận M521895 ngày 10/3/1999 do ông DA H đứng tên quyền sử dụng, đất có số thửa 309, tờ bản đồ số 04, diện tích 2.175 m² tọa lạc tại xã VB, huyện Vĩnh Lợi (Nay là huyện HB), tỉnh Bạc Liêu.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 300.000 đồng; ông H và bà P tự nguyện chịu toàn bộ. Ngân Hng thương mại cổ phần KL đã dự nộp xong. Ông H và bà P có trách nhiệm hoàn lại cho Ngân Hng thương mại cổ phần Kiên số tiền 300.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm có G ngạch: Ông DA H và bà Thạch Mai P phải chịu án phí là 2.769.756 đồng nộp tại Chi cục thi Hình án dân sự huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu. Ngân Hng thương mại cổ phần KL phải chịu án phí là 2.769.756 đồng. Ngân Hng thương mại cổ phần KL đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 4.684.500 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006010 ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi Hình án dân sự huyện Hoà Bình được đối trừ. Ngân Hng thương mại cổ phần KL được nhận lại 1.914.744 đồng tại Chi cục thi Hình án dân sự huyện Hoà Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi Hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hình án dân sự thì người được thi Hình án dân sự, người phải thi Hình án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hình án, quyền yêu cầu thi Hình án, tự nguyện thi Hình án hoặc bị cưỡng chế thi Hình án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi Hình án dân sự; thời

hiệu thi Hình án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hình án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hoà Bình;
- THA huyện Hoà Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Linh